TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/DSST
Ngày 20 tháng 4 năm 2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Hồng Lam**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Dư Thị Út**
2. Bà **Khưu Liên Dung**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Lý Thể Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu , tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 25/2018/TLST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 15/2018/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Mạnh T – sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện H, tỉnh B (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T – sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 10, Đường M, Khóm B, Phường H, thành phố B, tỉnh B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Phạm Mạnh T trình bày:

Vào năm 2016, anh Nguyễn Minh T có vay tiền của anh T tổng cộng 100.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vay 10.000.000 đồng vào ngày 11/7/2016 (Có làm biên nhận),
- Lần thứ hai: Vay 40.000.000 đồng vào ngày 15/7/2016 (Có làm biên nhận),
- Lần thứ ba: Vay 50.000.000 đồng vào ngày 30/7/2016 (Có làm biên nhận).

Tất cả các biên nhận đều do anh Minh T viết và ký tên.

Đến nay, mặc dù đã nhắc nhở, đôn đốc nhiều lần nhưng anh Minh T vẫn chưa trả khoản tiền nào.

Anh Mạnh T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Minh T trả số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn anh Nguyễn Minh T trình bày:

Anh Minh T có vay tiền của anh Phạm Mạnh T cụ thể như sau:

Ngày 11/7/2016, vay của anh Mạnh T số tiền 10.000.000 đồng, có làm biên nhận, sau đó đã trả số tiền 10.000.000 đồng, không nhớ ngày trả.

Đến ngày 15/7/2016, vay số tiền 40.000.000 đồng, có làm biên nhận. Sau đó, do anh Mạnh T có việc cần nên anh Minh T đã trả cho anh Mạnh T số tiền 30.000.000 đồng, không nhớ ngày trả.

Đến ngày 30/7/2016, vay của anh Mạnh T số tiền 40.000.000 đồng cộng với số tiền cũ còn nợ 10.000.000 đồng, nên anh Minh T viết biên nhận là có vay của anh Mạnh T số tiền 50.000.000 đồng ngày 30/7/2016.

Tất cả các biên nhận anh Mạnh T đã nộp cho Tòa án đều do anh Minh T viết và ký tên.

Việc vay tiền có thỏa thuận trả lãi nhưng không nhớ thỏa thuận mức lãi suất bao nhiêu, anh Minh T cũng đã trả lãi cho anh Mạnh T số tiền khoảng vài triệu đồng nhưng không nhớ cụ thể. Nay anh Mạnh T không yêu cầu tính lãi thì anh Minh T cũng đồng ý, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết đối với tiền lãi.

Đối với yêu cầu khởi kiện của anh Mạnh T, anh Minh T không đồng ý. Thực tế chỉ còn nợ anh Mạnh T số tiền 50.000.000 đồng nên chỉ đồng ý trả anh Mạnh T số tiền 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật:

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tuân thủ trình tự tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Các đương sự tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Mạnh T, buộc anh Nguyễn Minh T trả cho anh Mạnh T số tiền nợ gốc 100.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào kết quả tranh luận giữa các đương sự tại phiên tòa; quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về thủ tục tố tụng:

Thẩm quyền giải quyết: Anh Phạm Mạnh T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Minh T trả số nợ gốc là 100.000.000 đồng. Anh Minh T có nơi cư trú tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Về nội dung:

[1] Giao dịch vay tài sản giữa anh Phạm Mạnh T và anh Nguyễn Minh T đã thực hiện xong trước ngày 01/01/2017 và có tranh chấp, cho nên theo quy định tại Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết.

[2] Xét yêu cầu trả số tiền nợ gốc 100.000.000 đồng của anh Phạm Mạnh T.

Xét thấy, anh Phạm Mạnh T và anh Nguyễn Minh T cùng xác định anh Mạnh T có cho anh Minh T vay tiền nhiều lần, mỗi lần vay đều có viết biên nhận. Các biên nhận đề ngày 11/7/2016, số tiền vay 10.000.000 đồng; biên nhận ngày 15/7/2016, vay số tiền 40.000.000 đồng; biên nhận ngày 30/7/2016, số tiền vay 50.000.000 đồng đều do anh Minh T viết và ký tên.

Căn cứ theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh. Như vậy, có căn cứ xác định anh Minh T có vay tiền của anh Mạnh T nhiều lần, mỗi lần đều có viết biên nhận, các biên nhận đề ngày 11/7/2016, ngày 15/7/2016, ngày 30/7/2016 đều do anh Minh T viết và ký tên.

Anh Mạnh T xác định tổng số tiền anh Minh T vay là 100.000.000 đồng, đến nay chưa trả được khoản nào.

Anh Minh T xác định hiện nay chỉ còn nợ anh Mạnh T số tiền 50.000.000 đồng. Cụ thể: Ngày 11/7/2016, vay của anh Mạnh T số tiền 10.000.000 đồng, sau đó đã trả số tiền 10.000.000 đồng, không nhớ ngày trả; Đến ngày 15/7/2016, vay số tiền 40.000.000 đồng, đã trả cho anh Mạnh T số tiền 30.000.000 đồng, không nhớ ngày trả; Đến ngày 30/7/2016, vay của anh Mạnh T số tiền 40.000.000 đồng cộng với số tiền cũ còn nợ 10.000.000 đồng, nên anh Minh T viết biên nhận là có vay của anh Mạnh T số tiền 50.000.000 đồng ngày 30/7/2016.

Theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự, người phản đối yêu cầu của người khác đối với mình có nghĩa vụ chứng minh cho sự phản đối đó. Như vậy, anh Minh T có nghĩa vụ phải cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho lời trình bày của mình về việc đã trả cho anh Mạnh T 50.000.000 đồng, chỉ còn nợ anh Mạnh T 50.000.000 đồng. Nhưng trong trường hợp này anh Minh T xác định khi trả tiền cho anh Mạnh T không có lập biên nhận, không ai chứng kiến. Mặt khác, tại biên nhận ngày 30/7/2016 chỉ thể hiện số tiền vay 50.000.000, không thể hiện có nội dung nợ

cũ cộng nợ mới là 50.000.000 đồng. Ngoài ra, anh Minh T không cung cấp được chứng cứ, tài liệu nào khác chứng minh cho lời trình bày của mình .

Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận lời trình bày của anh Nguyễn Minh T, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Mạnh T, buộc anh Nguyễn Minh T trả cho anh Phạm Mạnh T số tiền còn nợ là 100.000.000 đồng.

Đối với tiền lãi, do anh Mạnh T không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Án phí.

Do yêu cầu của anh Phạm Mạnh T được chấp nhận, nên anh Nguyễn Minh T phải nộp 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Anh Phạm Mạnh T không phải chịu án phí, anh Mạnh T đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 2.500.000 đồng theo biên lai số 0007958 ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 121; Điều 123; Điều 471; Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Mạnh T đối với anh Nguyễn Minh T.

2. Buộc anh Nguyễn Minh T có nghĩa vụ trả cho anh Phạm Mạnh T số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng.

3. Về án phí: Anh Phạm Mạnh T không phải chịu án phí, anh T đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 2.500.000 đồng theo biên lai số 0007958 ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu , tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

Án phí dân sự sơ thẩm anh Nguyễn Minh T phải nộp là 5.000.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Hồng Lam